

Số: 159/2022/QĐST-HNGĐ

Tp Cao Lãnh, ngày 03 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc, “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Trần Văn C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 69, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Tổ 26, Khóm 3, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 025, Ấp 2, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị T kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường A, thành phố Cao Lãnh theo giấy chứng nhận kết hôn số 75 cấp ngày 29/12/2020.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến ngày 05/02/2022, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không còn tiếng nói chung. Anh C và chị T ly thân từ ngày 04/10/2021 cho đến nay. Trong thời gian xa nhau, anh chị có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành.

Nay, anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Nguyễn Hiếu B, sinh ngày 19/10/2021. Hiện cháu B đang sống chung với chị T. Khi ly hôn, anh C và chị T thống nhất giao con chung Trần Nguyễn Hiếu B cho chị T tiếp tục

chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất anh C cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Nguyễn Hiếu B, với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh C và chị T trình bày vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

[4] Về nợ: Anh C và chị T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T.

Về con chung: Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất giao con chung tên Trần Nguyễn Hiếu B, sinh ngày 19/10/2021 cho chị T nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T thống nhất anh C cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Nguyễn Hiếu B, với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh C và chị T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về nợ: Anh C và chị T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Bích T phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011672 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường A, thành phố Cao Lãnh (GCNKH Số 75 ngày 29/12/202)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ